

Số: 067 /BC-HĐQT-NHCT44

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2015

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
(Năm 2014)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

Tên Công ty đại chúng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
Địa chỉ Trụ sở chính: 108 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 04 39421030
Fax: 04 39412637
Email: investor@vietinbank.vn
Vốn điều lệ: 37.234.045.560.000 đồng
Mã chứng khoán: CTG

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

- Từ ngày 1/1/2014 đến ngày 28/4/2014:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Phạm Huy Hùng	Chủ tịch HĐQT	17/17	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Thắng	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	17/17	100%	
3	Ông Cát Quang Dương	Ủy viên HĐQT	17/17	100%	
4	Ông Phạm Huy Thông	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	17/17	100%	
5	Bà Đỗ Thị Thuý	Ủy viên HĐQT	17/17	100%	
6	Bà Nguyễn Hồng Vân	Ủy viên HĐQT	17/17	100%	
7	Bà Nguyễn Thị Bắc	Ủy viên HĐQT độc lập	17/17	100%	
8	Ông Michael Knight Ipson	Ủy viên HĐQT	3/3	100%	Ủy viên do IFC đề cử, chỉ tham gia một số phiên họp về chiến lược.
9	Ông Hiroyuki Nagata	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	7/7	100%	Ủy viên do BTMU đề cử.
10	Ông Go Watanabe	Ủy viên HĐQT	2/2	100%	Ủy viên do BTMU đề cử, chỉ tham gia một số phiên họp về chiến lược.

• Từ ngày 29/4/2014 đến ngày 31/12/2014:

(Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014, tổ chức vào ngày 29/4/2014, đã bầu HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019 với 7 ủy viên (STT 1-7); Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2014, tổ chức vào ngày 24/7/2014, đã bầu bổ sung 3 ủy viên (STT 8-10)).

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Văn Thắng	Chủ tịch HĐQT	38/38	100%	
2	Ông Lê Đức Thọ	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	38/38	100%	
3	Ông Cát Quang Dương	Ủy viên HĐQT	38/38	100%	
4	Ông Phạm Huy Thông	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	38/38	100%	
5	Bà Nguyễn Hồng Vân	Ủy viên HĐQT	38/38	100%	
6	Ông Hiroyuki Nagata	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	11/13	85%	Ủy viên do BTMU đề cử. Không tham dự họp tháng 5, 10 do về Nhật dự họp Ủy ban đầu tư chiến lược của BTMU.
7	Ông Go Watanabe	Ủy viên HĐQT	9/9	100%	Ủy viên do BTMU đề cử, chỉ tham gia một số phiên họp quan trọng và phiên họp về chiến lược.
8	Bà Trần Thu Huyền	Ủy viên HĐQT	23/23	100%	
9	Ông Phùng Khắc Kế (*)	Ủy viên HĐQT	13/13	100%	
10	Ông Michael Knight Ipson (**)	Ủy viên HĐQT	10/10	100%	Ủy viên do IFC đề cử, chỉ tham gia một số phiên họp quan trọng và phiên họp về chiến lược.

(*): Ông Phùng Khắc Kế được bổ nhiệm theo Nghị quyết số 999/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ bất thường ngày 24/7/2014 và chính thức trở thành Ủy viên HĐQT VietinBank kể từ ngày 1/11/2014 sau khi VPBank có Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 31/10/2014 chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT độc lập của ông Phùng Khắc Kế.

(**): Ông Michael Knight Ipson được tái bổ nhiệm theo Nghị quyết số 999/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ bất thường ngày 24/7/2014 và chính thức trở thành Ủy viên HĐQT VietinBank sau khi NHNN có công văn chấp thuận số 7028/NHNN-TTGSNH ngày 25/9/2014.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành (Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc).

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành luôn được thực hiện theo Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban điều hành. Mặt khác, Tổng giám đốc cũng đồng thời là Ủy viên HĐQT, do vậy luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành.

Tại các phiên họp của HĐQT, Tổng giám đốc có báo cáo về mọi mặt hoạt động của Ngân hàng cũng như kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Việc giám sát của HĐQT còn được thể hiện thông qua hoạt động của bộ máy giám sát thuộc Ban kiểm soát. HĐQT giao Ban kiểm soát định kỳ

hàng tháng, hàng quý, hàng năm báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT của Ban Điều hành.

Bên cạnh các báo cáo định kỳ, trong năm 2014, HĐQT đã nghe Tổng giám đốc thay mặt Ban điều hành báo cáo, thảo luận một số chuyên đề: Nghị quyết Chính phủ, các Chỉ thị, thông tư của NHNN về các giải pháp điều hành chính sách tiền tệ ổn định lãi suất, ổn định kinh tế vĩ mô, tái cấu trúc ngành ngân hàng, rà soát các cơ chế, quy chế nội bộ, lộ trình giảm lãi suất cho vay đối với các khoản vay cũ, phương án xử lý nợ xấu...

HĐQT cũng luôn chỉ đạo Ban điều hành bám sát tình hình kinh tế vĩ mô và diễn biến thị trường, thực hiện linh hoạt các nhiệm vụ trọng tâm đề ra nhằm hoàn thành xuất sắc kế hoạch kinh doanh năm 2014 do ĐHĐCĐ giao. Theo đó, VietinBank tiếp tục dẫn đầu ngành ngân hàng về lợi nhuận trong năm 2014. Các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao đều hoàn thành hoặc vượt kế hoạch, bao gồm lợi nhuận, nguồn vốn huy động, dư nợ tín dụng & đầu tư, chất lượng tài sản; các tỷ lệ ROA, ROE và CAR...

3. Hoạt động của các tiểu Ban thuộc Hội đồng quản trị

Hiện tại VietinBank có 04 Ủy ban thuộc HĐQT là Ủy ban Quản lý rủi ro; Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng; Ủy ban Chính sách; Ủy ban quản lý tài sản nợ-có (ALCO). Các Ủy ban hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban do HĐQT ban hành.

Ủy ban Nhân sự, tiền lương, khen thưởng tham mưu cho HĐQT về cơ cấu tổ chức bộ máy, chính sách quản trị nhân sự, đánh giá hiệu quả hoạt động và chính sách đãi ngộ; Tổ chức thực hiện giám sát, kiểm soát toàn diện công tác quản lý cán bộ, khung năng lực, kế hoạch kế nhiệm, rủi ro nhân sự đảm bảo phù hợp với định hướng, kế hoạch hoạt động kinh doanh của VietinBank trong từng thời kỳ.

Ủy ban Quản lý rủi ro (QLRR) tham mưu cho HĐQT các vấn đề liên quan đến xác định khẩu vị rủi ro trong từng thời kỳ; xây dựng cơ chế, chính sách quản trị rủi ro và định hướng quản trị rủi ro tín dụng, đầu tư, thị trường, tác nghiệp và các loại rủi ro khác; tham mưu cho HĐQT phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro.

Ủy ban chính sách tham mưu, giúp việc ở cấp độ chính sách cho HĐQT trong việc xây dựng chính sách; đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, đồng bộ và hiệu lực của các chính sách, quy chế, quy định trong các mảng hoạt động nghiệp vụ chủ yếu của VietinBank.

Ủy ban ALCO tham mưu cho HĐQT về quy mô, cơ cấu và tốc độ tăng trưởng tài sản nợ, tài sản có của VietinBank phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của VietinBank trong từng thời kỳ và rà soát đảm bảo các tỷ lệ và giới hạn an toàn trong hoạt động kinh doanh theo quy định.

Trong năm 2014, các Ủy ban đã phối hợp với các Phòng Ban, bộ phận có liên quan để tiếp tục rà soát, hoàn thiện các Quy chế, rà soát nhân sự thuộc thẩm quyền quản lý của HĐQT và tham mưu cho HĐQT một số vấn đề cụ thể khác như chính sách QLRR; các biện pháp phòng ngừa rủi ro, chiến lược hoạt động và phát triển của VietinBank trong 3-5 năm tới...

II. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị:

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
1.	021/ NQ-HĐQT-NHCT44	08/01/2014	Chủ trương KHV mua sắm công vụ phát hiện và điều tra gian lận
2.	026/ NQ-HĐQT-NHCT44	22/01/2014	Phê duyệt mô hình bán lẻ CN Lào Cai
3.	027/ NQ-HĐQT-NHCT44	24/01/2014	Phê duyệt khoản vay 30 triệu USD Mizuho Bank cho CN TP Hà Nội
4.	040/ NQ-HĐQT-NHCT44	11/02/2014	Chủ trương, KHV dự án bảo hiểm trách nhiệm thành viên HĐQT và cấp quản lý từ tháng 2/2014-2/2015
5.	043/ NQ-HĐQT-NHCT44	24/02/2014	Phê duyệt Ban hành Quy định khung QLRRHĐ trong hệ thống NHTMCP Công thương Việt Nam
6.	063/ NQ-HĐQT-NHCT44	28/02/2014	Phê duyệt ban hành quy định giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá, ấn chỉ quan trọng, hồ sơ tài sản bảo đảm
7.	072/ NQ-HĐQT-NHCT44	28/02/2014	Chủ trương, KHV mua bản quyền phần mềm Archiving
8.	090/ NQ-HĐQT-NHCT44	10/3/2014	Hạch toán điều chỉnh LN 2012 theo kiến nghị của Kiểm toán NN
9.	103/ NQ-HĐQT-NHCT44	10/3/2014	KHV MSTS Công ty Chứng khoán NHCT
10.	106/ NQ-HĐQT-NHCT44	13/3/2014	Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2014
11.	109/ NQ-HĐQT-NHCT44	13/3/2014	Chủ trương, KHV mua bảo hiểm BBB&ECC
12.	114/ NQ-HĐQT-NHCT44	20/3/2014	Thay đổi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2014
13.	126/ NQ-HĐQT-NHCT44	25/3/2014	Phương án phân chia lợi nhuận chính thức năm 2013
14.	135/ NQ-HĐQT-NHCT44	28/3/2014	Chủ trương, KHV công tác thiết kế và in ấn báo cáo thường niên 2013 của NHCT
15.	138/ NQ-HĐQT-NHCT44	04/4/2014	Giao chỉ tiêu kế hoạch tài chính các đơn vị
16.	158/ NQ-HĐQT-NHCT44	10/4/2014	Chủ trương nhận chuyển nhượng QSD đất PGD Đông Hưng CN Thái Bình
17.	172/ NQ-HĐQT-NHCT44	17/4/2014	KHV mua 4,6m2 đất cho CN 11 TP HCM
18.	176/ NQ-HĐQT-NHCT44	19/4/2014	Phê duyệt sửa đổi quy định mua sắm TSCĐ của NHTCMCP CT VN
19.	184/ NQ-HĐQT-NHCT44	23/4/2014	Phê duyệt đề xuất phương án mua hệ thống quản lý thu hồi và xử lý nợ
20.	200/ NQ-HĐQT-NHCT44	25/4/2014	Tạm Xếp hạng II đối với một số CN năm 2014
21.	206/ NQ-HĐQT-NHCT44	07/5/2014	Trả cổ tức 2013 bằng tiền mặt
22.	219/ NQ-HĐQT-NHCT44	10/5/2014	Phê duyệt ban hành sản phẩm cho vay tiêu dùng đối với cán bộ công nhân viên
23.	222/ NQ-HĐQT-NHCT44	10/5/2014	Phê duyệt điều chỉnh bổ sung mức kiểm soát tín dụng, mức kiểm soát giao dịch trong hệ thống NHCT

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
24.	225/ NQ-HĐQT-NHCT44	19/5/2014	Phê duyệt ban hành Quy định phân loại tài sản có, trích lập dự phòng rủi ro và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro
25.	239/ NQ-HĐQT-NHCT44	30/5/2014	Chủ trương mua đất và nhà làm PGD Hiệp Sơn, CN Nhị Chiểu
26.	254/ NQ-HĐQT-NHCT44	09/6/2014	Tạm giữ hạng II năm 2014 cho CN 8
27.	264/ NQ-HĐQT-NHCT44	12/6/2014	KHV mua sắm tài sản đợt 2
28.	269/ NQ-HĐQT-NHCT44	19/6/2014	Phê duyệt tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty chứng khoán NHCT
29.	270/ NQ-HĐQT-NHCT44	19/6/2014	Tổ chức ĐHCĐ bất thường năm 2014
30.	282/ NQ-HĐQT-NHCT44	26/6/2014	Phê duyệt BCTC riêng và hợp nhất Quý I/2014
31.	290/ NQ-HĐQT-NHCT44	30/6/2014	Phê duyệt ban hành Khung chính sách tín dụng áp dụng cho NHTMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Đức
32.	300/NQ-HĐQT-NHCT44	3/7/2014	Cho vay vốn SXKD đối với cá nhân, hộ gia đình kinh doanh nhỏ lẻ
33.	310/NQ-HĐQT-NHCT44	4/7/2014	Phê duyệt chỉ tiêu KHKD năm 2014 của CN Vân Đồn
34.	320/NQ-HĐQT-NHCT44	8/7/2014	Phê duyệt ban hành Quy định hoạt động đầu tư, kinh doanh trái phiếu do các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng phát hành
35.	321/NQ-HĐQT-NHCT44	9/7/2014	Phê duyệt ban hành Quy định phát hành, sử dụng và thanh toán thẻ trong hệ thống NH TMCP CT VN
36.	344/NQ-HĐQT-NHCT44	18/7/2014	Phê duyệt Quy định sửa đổi Quy định về nghiệp vụ Hoán đổi lãi suất của NHTMCP CT VN
37.	349/NQ-HĐQT-NHCT44	18/7/2014	Phê duyệt sửa đổi hướng dẫn cấp tín dụng ngắn hạn đối với doanh nghiệp vi mô
38.	351/NQ-HĐQT-NHCT44	23/7/2014	KHKD Chi nhánh Đức
39.	375/NQ-HĐQT-NHCT44	23/7/2014	KHV thuê nhân lực phát triển và kiểm thử phần mềm
40.	382/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/8/2014	Phê duyệt ban hành Quy định nghiệp vụ môi giới giao dịch Hợp đồng tương lai hàng hóa sửa đổi lần 1
41.	395/NQ-HĐQT-NHCT44	25/8/2014	Thanh lý TS PGD Cầu Oai CN Vĩnh Phúc, PGD Mỹ Xuyên CN Sóc Trăng
42.	402/NQ-TTHĐQT-NHCT44	26/8/2014	Sửa đổi bổ sung mô hình vận hành tín dụng
43.	404/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/8/2014	Báo cáo bán niên 2014 đã được soát xét
44.	405/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/8/2014	Gia hạn khoản vay 50 triệu USD từ Standard Chartered Bank
45.	418/NQ-TTHĐQT-NHCT44	3/9/2014	Phê duyệt ban hành Hướng dẫn Sản phẩm cấu trúc ngoại tệ USD
46.	437/NQ-HĐQT-NHCT44	9/9/2014	Chủ trương, KHV xây dựng cổng hàng rào

TT	Số Nghị quyết	Ngày tháng năm	Nội dung
			PGD Tam Đảo, CN Vĩnh Phúc
47.	439/NQ-TTHĐQT-NHCT44	15/9/2014	Phê duyệt khoản vay 50 triệu USD từ Ngân hàng Standard Chartered Bank
48.	461/NQ-TTHĐQT-NHCT44	16/9/2014	Phê duyệt ban hành sửa đổi lần 1 Quy định giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá, ấn chỉ quan trọng, hồ sơ tài sản bảo đảm
49.	480/NQ-TTHĐQT-NHCT44	19/9/2014	Phê duyệt ban hành hướng dẫn "Cho vay hỗ trợ lãi suất đối với lĩnh vực thủy sản dành cho KHCN theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/7/2014 về một số chính sách phát triển thủy sản
50.	497/NQ-TTHĐQT-NHCT44	17/10/2014	Chủ trương, KHV lựa chọn kiểm toán độc lập năm 2015
51.	522/NQ-TTHĐQT-NHCT44	27/10/2014	KHV mua sắm TSCĐ đợt 9 năm 2014
52.	523/NQ-TTHĐQT-NHCT44	26/10/2014	Phê duyệt ban hành Quy định nghiệp vụ thu tín dụng
53.	546/NQ-TTHĐQT-NHCT44	8/11/2014	KHV nộp tiền thuê đất CN Cửa Lò
54.	571/NQ-TTHĐQT-NHCT44	24/11/2014	Phê duyệt Ban hành Sản phẩm cho vay vốn kinh doanh dành cho khách hàng doanh nghiệp vi mô
55.	581/NQ-TTHĐQT-NHCT44	24/11/2014	Phê duyệt hợp đồng vay hợp vốn 139 triệu USD do Ngân hàng Cathay United Bank – Chi nhánh Chu Lai thu xếp
56.	584/NQ-TTHĐQT-NHCT44	28/11/2014	Thanh lý TSCĐ CN Quảng Ninh, Lai Châu
57.	594/NQ-TTHĐQT-NHCT44	5/12/2014	Phê duyệt bổ sung mẫu Hóa đơn tự in vào bộ mẫu hóa đơn tự in của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam
58.	605/NQ-TTHĐQT-NHCT44	16/12/2014	Phê duyệt ban hành quy định thẩm quyền tín dụng
59.	616/NQ-TTHĐQT-NHCT44	18/12/2014	Điều chỉnh quy mô công trình trụ sở CN Hà Giang
60.	638/NQ-TTHĐQT-NHCT44	25/12/2014	Phê duyệt cho vay vốn kinh doanh tại chợ đối với khách hàng bán lẻ
61.	641/NQ-TTHĐQT-NHCT44	29/12/2014	Phê duyệt Ban hành sửa đổi một số Điều của Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bộ máy KTKSNB
62.	658/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/12/2014	Phê duyệt hướng dẫn gói sản phẩm tài trợ chuỗi cung ứng thủy sản dành cho KHDN
63.	665/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/12/2014	Phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
64.	677/NQ-TTHĐQT-NHCT44	31/12/2014	Phê duyệt Hợp đồng vay hợp vốn 100 triệu USD do Ngân hàng The Bank of Tokyo - Mitsubishi UFJ, Ltd. thu xếp

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Ngân hàng

Tính đến ngày 31/12/2014, danh sách người có liên quan của ngân hàng thay đổi như sau:

- Bổ sung thêm danh sách người có liên quan của ông Lê Đức Thọ, bà Trần Thu Huyền, ông Phùng Khắc Kế và ông Trần Minh Bình;
- Loại trừ danh sách người có liên quan của ông Phạm Huy Hùng; bà Đỗ Thị Thủy; bà Nguyễn Thị Bắc, ông Lê Thanh Tùng và ông Phạm Anh Tuấn.

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 01 đính kèm Báo cáo này)

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

(Chi tiết được báo cáo tại Phụ lục số 02 đính kèm Báo cáo này)

2. Giao dịch cổ phiếu:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Hoàng Việt Phương	Vợ PTGD Nguyễn Đức Thành	5.706	0,0002%	6	0,0000%	Bán 5.700 cp

3. Các giao dịch khác: Không có.

V. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**




Nguyễn Văn Thắng

PHỤ LỤC 01 (Bản CBTT)
DANH SÁCH THAY ĐỔI CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Phạm Huy Hùng		Chủ tịch HĐQT						26/04/2014	Miễn nhiệm theo Quyết định số 807/QĐ-NHNN ngày 26/4/2014 của NHNN
1.1	Phạm Huy Hàm		Bố đẻ						26/04/2014	
1.2	Nguyễn Thị Thọ		Mẹ đẻ						26/04/2014	
1.3	Phạm Thị Hoà Minh		Vợ						26/04/2014	
1.4	Phạm Minh Khanh		Con gái						26/04/2014	
1.5	Phạm Văn Anh		Con gái						26/04/2014	
1.6	Phạm Huy Hoàn		Anh ruột						26/04/2014	
1.7	Phạm Thị Quý		Chị ruột						26/04/2014	
1.8	Phạm Thị Thanh		Chị ruột						26/04/2014	
1.9	Phạm Thị Hiền		Chị ruột						26/04/2014	
1.10	Phạm Thị Hậu		Chị ruột						26/04/2014	
1.11	Phạm Huy Oánh		Anh ruột						26/04/2014	
1.12	Phạm Huy Ngoạn		Anh ruột						26/04/2014	
1.13	Ngân hàng TNHH Indovina		Phó Chủ tịch HĐQT						26/04/2014	
1.14	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank								26/04/2014	
2	Đỗ Thị Thuý		UV HĐQT						29/04/2014	Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
2.1	Đỗ Vũ Tiến		Bố đẻ						29/04/2014	
2.2	Định Thị Phong		Mẹ đẻ						29/04/2014	
2.3	Kim Đức Thịnh		Chồng						29/04/2014	
2.4	Kim Thu Trang		Con ruột						29/04/2014	
2.5	Kim Thuý Tiên		Con ruột						29/04/2014	
2.6	Đỗ Kim Thu		Chị ruột						29/04/2014	
2.7	Đỗ Kim Trung		Chị ruột						29/04/2014	
2.8	Đỗ Tuyết Ngân		Em ruột						29/04/2014	
2.9	Đỗ Vũ Sơn		Em ruột						29/04/2014	
2.10	Công ty cổ phần chứng khoán NHCT VN (VietinBankSc)		Chủ tịch HĐQT						29/04/2014	Không còn là Chủ tịch HĐQT VietinBankSc từ ngày 13/06/2014
3	Nguyễn Thị Bắc		UV HĐQT						29/04/2014	Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
3.1	Nguyễn Gia Hân		Bố đẻ						29/04/2014	
3.2	Đỗ Thị Bàn		Mẹ đẻ						29/04/2014	
3.3	Nguyễn Ngọc Hòa		Chồng						29/04/2014	

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
3.4	Nguyễn Ngọc Hải		Con						29/04/2014	
3.5	Nguyễn Ngọc Dũng		Con						29/04/2014	
4	Michael Knight Ipson		UVHĐQT					25/09/2014	29/04/2014	1. Miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014 2. Bổ nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ bất thường năm 2014 số 999/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/7/2014 và Công văn số 7028/NHNN-TTGSNH ngày 25/9/2014 của NHNN
4.1	Gloria Dan Ipson		Vợ					25/09/2014	29/04/2014	
4.2	Aimee Peggy Pflederer		Con gái					25/09/2014	29/04/2014	
4.3	Daniel Andrew Ipson		Anh trai					25/09/2014	29/04/2014	
4.4	Steven Earl Ipson		Anh trai					25/09/2014	29/04/2014	
4.5	Jean Anne Ipson		Em gái					25/09/2014	29/04/2014	
4.6	Mark Andrew Pflederer		Con rể					25/09/2014	29/04/2014	
5	Lê Đức Thọ		UVHĐQT, TGD					29/04/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 số 12/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/4/2014
5.1	Lê Học Thức		Bố					29/04/2014		
5.2	Ngô Thị Sợi		Mẹ					29/04/2014		
5.3	Trần Thị Minh Vỹ		Vợ					29/04/2014		
5.4	Lê Minh Đức		Con					29/04/2014		
5.5	Lê Minh An		Con					29/04/2014		
5.6	Lê Trung Dũng		Anh					29/04/2014		
5.7	Lê Anh Tuấn		Em					29/04/2014		
5.8	Lê Kiên Cường		Em					29/04/2014		
6	Lê Thanh Tùng		Phó TGD						14/05/2014	Miễn nhiệm theo Quyết định số 918/QĐ-NHNN ngày 14/5/2014 của NHNN
6.1	Lê Văn Tuấn		Bố						14/05/2014	
6.2	Nguyễn Thị Lan		Mẹ						14/05/2014	
6.3	Lê Thị Thanh Nga		Vợ						14/05/2014	
6.4	Lê Việt		Con trai						14/05/2014	
6.5	Lê Bảo		Con trai						14/05/2014	
6.6	Lê Thị Quỳnh Hoa		Em gái						14/05/2014	
6.7	Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính NHCTVN (VietinBankLeasing)		Chủ tịch HĐQT						06/05/2014	Không còn là Chủ tịch HĐQT VietinBankLeasing từ ngày 06/05/2014
7	Trần Minh Bình		PTGD					28/05/2014		Bổ nhiệm theo Quyết định số 6688/QĐ-HĐQT-NHCTI ngày 28/5/2014 của HĐQT Ngân hàng TMCP Công thương VN
7.1	Trần Minh Quyết		Bố					28/05/2014		
7.2	Lã Thị Hiền		Mẹ					28/05/2014		
7.3	Nguyễn Thị Lệ Hằng		Vợ					28/05/2014		
7.4	Trần Quang Phú		Con					28/05/2014		

TT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
7.5	Trần Khánh Uyên		Con					28/05/2014		
7.6	Trần Thanh Tâm		Chị gái					28/05/2014		
7.7	Trần Thiên Lý		Chị gái					28/05/2014		
7.8	Trần Mai Hương		Chị gái					28/05/2014		
7.9	Trần Thanh Thủy		Chị gái					28/05/2014		
7.10	Trần Mạnh Tiến		Anh trai					28/05/2014		
7.11	Trần Quốc Hiệp		Anh trai					28/05/2014		
7.12	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NHTMCPCTVN		Chủ tịch					28/05/2014		
7.13	Ngân hàng TNHH Indovina (IndovinaBank)		Chủ tịch					28/05/2014		Trở thành Chủ tịch HDTV IndovinaBank kể từ ngày 13/05/2014
8	Phùng Khắc Kế		UVHĐQT					01/11/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 999/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 24/7/2014 và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 31/10/2014 của VPBank
8.1	Phùng Danh Cảnh		Bố đẻ					01/11/2014		
8.2	Đào Thị Cẩm		Mẹ đẻ					01/11/2014		
8.3	Hoàng Thị Lan		Vợ					01/11/2014		
8.4	Phùng Thị Lan Hương		Con gái					01/11/2014		
8.5	Phùng Ngọc Quang		Con trai					01/11/2014		
8.6	Phùng Thị Bích		Chị gái					01/11/2014		
9	Trần Thu Huyền		UVHĐQT					24/07/2014		Bổ nhiệm theo Nghị quyết số 999/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 24/7/2014
9.1	Trần Đình Mão		Bố đẻ					24/07/2014		
9.2	Hoàng Thị Ngân		Mẹ đẻ					24/07/2014		
9.3	Nguyễn Hữu Phương		Chồng					24/07/2014		
9.4	Nguyễn Hữu Duy Hoàng		Con trai					24/07/2014		
9.5	Trần Đức Minh		Em ruột					24/07/2014		
9.6	Trần Tiến Duy		Em ruột					24/07/2014		
10	Phạm Anh Tuấn		Phó TGĐ						9/1/2014	Miễn nhiệm theo Quyết định số 488-QĐ/BKTTW ngày 14/8/2014 của Ban Kinh tế Trung ương
10.1	Phạm Quang Thanh		Bố đẻ						9/1/2014	
10.2	Vũ Thị Xuân Lan		Mẹ đẻ						9/1/2014	
10.3	Phạm Thị Kim Loan		Em ruột						9/1/2014	
10.4	Phạm Anh Tú		Em ruột						9/1/2014	
10.5	Phạm Minh Tân		Em ruột						9/1/2014	
10.6	Phạm Thị Kim Anh		Em ruột						9/1/2014	
10.7	Đoàn Thị Thu Hà		Vợ						9/1/2014	
10.8	Phạm Đoàn Quốc Dũng		Con ruột						9/1/2014	
10.9	Phạm Đoàn Quốc Cường		Con ruột						9/1/2014	

PHỤ LỤC 02 (Bản CBTT)
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên HĐQT:										
1	Nguyễn Văn Thắng		CT HĐQT					216,108	0.005804%	
1.1	Nguyễn Văn Sung		Bố đẻ					0	0%	
1.2	Vũ Thị Đính		Mẹ đẻ					0	0%	
1.3	Vũ Việt Khánh		Vợ					0	0%	
1.4	Nguyễn Hải Long		Con					0	0%	
1.5	Nguyễn Diệu Anh		Con					0	0%	
1.6	Nguyễn Thị Sâm		Chị ruột					0	0%	
1.7	Nguyễn Trung Sáng		Anh ruột					0	0%	
1.8	Nguyễn Thị Tô		Chị ruột					0	0%	
1.9	Nguyễn Văn Sang		Anh ruột					0	0%	
1.10	Nguyễn Văn Quê		Anh ruột					0	0%	
1.11	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank							960,081,982	25.79%	
2	Lê Đức Thọ		UVHĐQT, TGD					37,527	0.001008%	
2.1	Lê Học Thức		Bố					0	0%	
2.2	Ngô Thị Sợi		Mẹ					0	0%	
2.3	Trần Thị Minh Vỹ		Vợ					11,949	0.000321%	
2.4	Lê Minh Đức		Con					0	0%	
2.5	Lê Minh An		Con					0	0%	
2.6	Lê Trung Dũng		Anh					0	0%	
2.7	Lê Anh Tuấn		Em					0	0%	
2.8	Lê Kiên Cường		Em					0	0%	
2.9	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank							720,061,487	19.34%	
3	Cát Quang Dương		UVHĐQT					0	0%	
3.1	Cát Văn Sơn		cha					0	0%	
3.2	Nguyễn Phước Diệu Hy		mẹ					0	0%	
3.3	Nguyễn Thị Bích Hương		vợ					0	0%	
3.4	Cát Bảo Châu		con					0	0%	
3.5	Cát Hương Giang		con					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.6	Cát Nguyên Hùng		anh					0	0%	
3.7	Cát Diệu Hương		chị					0	0%	
3.8	Cát Diệu Hà		em					0	0%	
3.9	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		Phó Vụ trưởng, Vụ tín dụng							
3.10	Đại diện vốn Nhà nước tại VietinBank							720,061,487	19.34%	
4	Nguyễn Hồng Vân		UV HĐQT					4,050	0.000109%	
4.1	Nguyễn Minh Khanh		Bố đẻ							
4.2	Võ Hải Đường		Mẹ đẻ							
4.3	Nguyễn Mạnh Cường		Chồng					0	0%	
4.4	Nguyễn Sĩ Nguyên		Con ruột					0	0%	
4.5	Nguyễn Hồng Lâm		Em ruột					0	0%	
4.6	Công ty TNHH MTV Bảo hiểm NH TMCP CTVN		Chủ tịch HĐQT							
4.7	Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý NH TMCP CTVN		Chủ tịch HĐQT							
4.8	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietinbank-aviva		UV HĐQT							
4.9	Hiệp hội Kinh doanh vàng Việt Nam		UV Ban chấp hành TW							
5	Phạm Huy Thông		UV HĐQT, Phó TGD					0	0%	
5.1	Phạm Huy Hoàn		Bố					0	0%	
5.2	Nguyễn Thị Trúc		Mẹ					0	0%	
5.3	Nguyễn Yến Nhi		Vợ					0	0%	
5.4	Phạm Quỳnh Anh		Con gái					0	0%	
5.5	Phạm Châu Anh		Con gái					0	0%	
5.6	Phạm Hoài Thu		Chị gái					0	0%	
5.7	Công ty TNHH MTV Chuyển tiền toàn cầu NHTMCP CTVN		Chủ tịch							
5.8	Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ Vietinbank-Aviva		Chủ tịch HĐQT							
6	Go Watanabe		UV HĐQT					0	0%	
6.1	Takahisa Watanabe		Bố							
6.2	Nobuko Watanabe		Mẹ							
6.3	Shigee Watanabe		Vợ					0	0%	
6.4	Kento Watanabe		Con trai					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Hiroyuki Nagata		UV HĐQT, Phó TGD					0	0%	
7.1	Kiyokazu Nagata		Bố							
7.2	Michiko Nagata		Mẹ					0	0%	
7.3	Takako Nagata		Vợ					0	0%	
7.4	Yuto Nagata		Con trai					0	0%	
7.5	Masanori Nagata		Anh trai					0	0%	
8	Trần Thu Huyền		UV HĐQT					1,429	0%	
8.1	Trần Đình Mão		Bố đẻ					0	0%	
8.2	Hoàng Thị Ngân		Mẹ đẻ					0	0%	
8.3	Nguyễn Hữu Phương		Chồng					0	0%	
8.4	Nguyễn Hữu Duy Hoàng		Con trai					0	0%	
8.5	Trần Đức Minh		Em ruột					0	0%	
8.6	Trần Tiến Duy		Em ruột					98	0%	
9	Michael Knight Ipson		UV HĐQT					0	0%	
9.1	Gloria Dan Ipson		Vợ					0	0%	
9.2	Aimee Peggy Pflederer		Con gái					0	0%	
9.3	Daniel Andrew Ipson		Anh trai					0	0%	
9.4	Steven Earl Ipson		Anh trai					0	0%	
9.5	Jean Anne Ipson		Em gái					0	0%	
9.6	Mark Andrew Pflederer		Con rể					0	0%	
10	Phùng Khắc Kế		UV HĐQT					0	0%	
10.1	Phùng Danh Cảnh		Bố đẻ							
10.2	Đào Thị Cẩm		Mẹ đẻ							
10.3	Hoàng Thị Lan		Vợ					0	0%	
10.4	Phùng Thị Lan Hương		Con gái					0	0%	
10.5	Phùng Ngọc Quang		Con trai					0	0%	
10.6	Phùng Thị Bích		Chị gái					0	0%	
II- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Tổng Giám đốc:										
1	Lê Đức Thọ		UV HĐQT, TGD					37,527	0.001008%	
<i>(Xem mục I.2)</i>										
2	Phạm Huy Thông		Phó TGD					0	0%	
<i>(Xem mục I.5)</i>										
3	Hiroyuki Nagata		UV HĐQT, Phó TGD					0	0%	
<i>(Xem mục I.7)</i>										
4	Nguyễn Văn Du		Phó TGD					29,160	0.000783%	
4.1	Nguyễn Văn Khang		Bố đẻ							
4.2	Cao Thị Thu		Mẹ đẻ							
4.3	Nguyễn Thị Thu Hằng		Vợ					0	0%	
4.4	Nguyễn Thuý Quỳnh		Con ruột					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.5	Nguyễn Văn Đăng		Con ruột					0	0%	
4.6	Nguyễn Văn Khoa		Con ruột					0	0%	
4.7	Nguyễn Minh Ngọc		Chị ruột					0	0%	
4.8	Nguyễn Lê Dung		Chị ruột					0	0%	
4.9	Nguyễn Cao Khánh		Anh ruột					3,804	0.000102%	
4.10	Nguyễn Tuyết Nga		Chị ruột					0	0%	
4.11	Nguyễn Lê Kim		Chị ruột					0	0%	
4.12	Nguyễn Lê Giao		Chị ruột					0	0%	
4.14	Hiệp hội Kinh doanh vàng Việt Nam		UV Ban chấp hành TW							
5	Bùi Như Ý		Phó TGĐ					0	0%	
5.1	Bùi Xuân Linh		Bố đẻ					0	0%	
5.2	Đỗ Tuyết Nhung		Mẹ đẻ					0	0%	
5.3	Nguyễn Ngọc Thành		Chồng					0	0%	
5.4	Nguyễn Ngọc Diệp		Con ruột					0	0%	
5.5	Nguyễn Ngọc Hân		Con ruột					0	0%	
5.6	Bùi Đỗ Hùng		Em ruột					0	0%	
5.7	Bùi Đỗ Mạnh		Em ruột					0	0%	
5.8	Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản NH TMCP CTVN		Chủ tịch							
6	Nguyễn Hoàng Dũng		Phó TGĐ					43,024	0.001156%	
6.1	Nguyễn Văn Đông		Cha					0	0%	
6.2	Trần Thị Xưa		Mẹ					0	0%	
6.3	Lê Thị Nga		Vợ					0	0%	
6.4	Nguyễn Lê Quỳnh		Con					0	0%	
6.5	Nguyễn Lê Huy Bảo		Con					0	0%	
6.6	Nguyễn Lê Thủy		Chị					0	0%	
6.7	Nguyễn Lê Tuyết		Chị					0	0%	
6.8	Nguyễn Lê Ánh		Chị					0	0%	
6.9	Nguyễn Hoàng Vĩnh		Em					0	0%	
6.10	Nguyễn Hoàng Viễn		Em					0	0%	
6.11	Nguyễn Lê Hồng		Em					0	0%	
6.12	Nguyễn Trần Hoà Bình		Em					11	0.0000003%	
7.7.1	Nguyễn Đức Thành		Phó TGĐ					0	0%	
7.2	Trần Thị Nường		Mẹ					0	0%	
7.3	Hoàng Việt Phương		Vợ					6	0.000000%	
7.4	Nguyễn Minh Nga		Con gái					0	0%	
7.5	Nguyễn Thị Khoa		Chị gái					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.6	Nguyễn Đức Huy		Anh trai					0	0%	
7.7	Nguyễn Đức Thanh		Anh trai					0	0%	
7.8	Nguyễn Thị Minh Thúy		Chị gái					0	0%	
8	Trần Minh Bình		PTGD					2,405	0.000065%	
8.1	Trần Minh Quyết		Bố					0	0%	
8.2	Lã Thị Hiền		Mẹ					0	0%	
8.3	Nguyễn Thị Lệ Hằng		Vợ					0	0%	
8.4	Trần Quang Phú		Con					0	0%	
8.5	Trần Khánh Uyên		Con					0	0%	
8.6	Trần Thanh Tâm		Chị gái					0	0%	
8.7	Trần Thiên Lý		Chị gái					0	0%	
8.8	Trần Mai Hương		Chị gái					0	0%	
8.9	Trần Thanh Thủy		Chị gái					0	0%	
8.10	Trần Mạnh Tiến		Anh trai					0	0%	
8.11	Trần Quốc Hiệp		Anh trai					0	0%	
8.12	Công ty TNHH MTV Quản lý quỹ NHTMCPCTVN		Chủ tịch							
8.13	Ngân hàng TNHH Indovina		Chủ tịch							
III- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban kiểm soát:										
1	Trần Thị Lệ Nga		Trưởng BKS					48,581	0.001305%	
1.1	Trần Văn Dung		Bố đẻ					0	0%	
1.2	Nguyễn Oanh Nhi		Mẹ đẻ					0	0%	
1.3	Ngô Minh Sơn		Chồng					0	0%	
1.4	Ngô Minh Thu Trang		Con ruột					0	0%	
1.5	Trần Bích Hằng		Chị ruột					0	0%	
1.6	Trần Mạnh Tiến		Em ruột					0	0%	
1.7	Trần Công Thành		Em ruột					898	0.000024%	
2	Phạm Thị Thơm		Ủy viên BKS					0	0%	
2.1	Phạm Cán		Bố đẻ							
2.2	Phạm Thị Khuya		Mẹ đẻ					0	0%	
2.3	Kim Đức Cường		Chồng					0	0%	
2.4	Kim Đức Minh		Con ruột					0	0%	
2.5	Kim Hương Thảo		Con ruột					0	0%	
2.6	Phạm Anh Tuấn		Anh ruột					0	0%	
2.7	Phạm Thị Hoa		Chị ruột					0	0%	
2.8	Phạm Ngọc Chung		Anh ruột					0	0%	
2.9	Phạm Tiến Thực		Anh ruột					0	0%	
2.10	Phạm Đức Tân		Anh ruột					0	0%	
2.11	Phạm Ngọc Thạnh		Anh ruột					0	0%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.12	Phạm Thị Ngo		Chị ruột					0	0%	
2.13	Phạm Thứ Tám		Anh ruột					0	0%	
2.14	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		TP Chế độ, Vụ Tài chính-Kế toán							
3	Vũ Thị Bích Hồng		Ủy viên BKS					16,270	0.000437%	
3.1	Vũ Văn Vui		Bố ruột							
3.2	Đinh Thị Hiền		Mẹ ruột					0	0%	
3.3	Nguyễn Hoàng Anh		Chồng					0	0%	
3.4	Nguyễn Anh Vũ		Con trai					0	0%	
3.5	Nguyễn Hồng Vân		Con gái					0	0%	
3.6	Vũ Dũng		Anh trai					0	0%	
3.7	Vũ Tuyết Mai		Em gái					0	0%	
3.8	Vũ Thanh Hà		Em trai					4,822	0.000130%	
3.9	Vũ Thị Kim Cúc		Em gái					1,782	0.000048%	
IV- Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Kế toán trưởng:										
1	Nguyễn Hải Hưng		Kế toán trưởng					19,288	0.000518%	
1.1	Nguyễn Minh Châu		Bố đẻ					0	0%	
1.2	Nguyễn Thị Liễu		Mẹ đẻ					0	0%	
1.3	Trần Thanh Phương		Vợ					2,865	0.000077%	
1.4	Nguyễn Phương Ngân		Con gái					0	0%	
1.5	Nguyễn Minh Nghĩa		Con trai					0	0%	
1.6	Nguyễn Mạnh Hà		Em trai					0	0%	